TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **234**/2023/HS-PT
Ngày: 23 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Tấn Long**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**;

Ông **Trần Mạnh Dũng**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Thái Ngọc Nhật** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Thanh Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 N 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 207/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 10 N 2023 đối với bị cáo Nguyễn Quốc T, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2023/HS-ST ngày 31 tháng 8 N 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Quốc T,** sinh ngày: 08/8/1958; tại: huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ X, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Hưu trí, Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T Z (viết tắt Công ty Tuấn Zin); trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); có vợ Đinh Thị T (sinh N: 1964) và 02 con, lớn sinh N 1989, nhỏ sinh N 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/3/2021, Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Phước Sơn (gọi tắt là chủ đầu tư) ký Hợp đồng số 01/2021/HĐ-XD với Công ty T Z do ông Nguyễn Quốc T làm giám đốc (gọi tắt là đơn vị thi công) nhận thi công trồng rừng thay thế với diện tích 20ha tại khoảnh 3, 4, 5 tiểu khu 689 thuộc xã Phước Kim, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam với số tiền là 950.135.000 đồng. Cuối tháng 4/2021, Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Phước Sơn ký hợp đồng số 02/2021/HĐ-TVGS đề ngày 16/3/2021

với Công ty TNHH TM&DV Đ do bà Trần Thị Tích Đ làm giám đốc (gọi tắt là đơn vị tư vấn giám sát) thực hiện việc tư vấn giám sát trồng rừng thay thế.

Theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại Quyết định số 186/QĐ-UBND, ngày 19/01/2021, phương pháp xử lý thực bì là phát theo băng, băng chặt 5m, băng chừa 1m; băng chặt được bố trí song song với đường đồng mức, trên băng chặt phát dọn sạch thực bì, chiều cao gốc chặt dưới 10cm, chừa lại toàn bộ cây gỗ tái sinh có tiêu chí phòng hộ lâu dài trên lô thiết kế trồng rừng.

Ngày 18/3/2021, chủ đầu tư, đơn vị thi công và đơn vị tư vấn giám sát tiến hành bàn giao mặt bằng diện tích trồng rừng thay thế đã được phê duyệt là 20ha và đơn vị thi công bắt đầu giai đoạn xử lý thực bì (phát dọn) để trồng rừng thay thế.

Quá trình xử lý thực bì, Nguyễn Quốc T đã giao cho Dương Văn N làm chỉ huy trưởng công trình thuê nhân công lao động nhân công phát thực bì theo phương pháp phát trắng, chỉ chừa lại những cây có mục đích tái sinh, phát đến đâu thì làm ranh cản lửa đến đó để khi đốt đảm bảo an toàn phòng cháy rừng. Đến ngày 08 và ngày 09/5/2021, Dương Văn N cùng nhân công đốt diện tích rừng đã phát thực bì, do quá trình đốt ông Dương Văn N không thực hiện đúng các biện pháp bảo đảm an toàn phòng cháy rừng nên đã cháy lan ra ngoài diện tích rừng được phê duyệt.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 28/5/2021 xác định: Tổng diện tích rừng phòng hộ bị cháy 164.500m^2, trong đó nằm trong thiết kế 133.900m^2; nằm ngoài thiết kế 30.600m^2 *(có 30.000m^2 là rừng phòng hộ, 600m^2 là rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp)*. Tổng lâm sản bị thiệt hại 2.465 cây có khối lượng 245,575m^3 gỗ tròn các loại.

Tại kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐG ngày 01/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam kết luận: Giá trị thiệt hại khối lượng 245,575m^3 gỗ tròn là 479.026.000 đồng; thiệt hại về môi trường 958.052.000 đồng.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 243; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung N 2017)*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 03 *(ba)* N tù về tội *"Hủy hoại rừng"*. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/9/2023, bị cáo Nguyễn Quốc T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Quốc T về tội *"Hủy hoại rừng"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 243 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung N 2017)* là có căn cứ và đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo 03 N tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc T, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc T có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Xét việc kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản tạm giữ tang vật, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Quốc T đã chỉ đạo cho Dương Văn N phát, đốt diện tích rừng được giao không đúng với phương án đã được phê duyệt gây thiệt hại về rừng và lâm sản tại khoảnh 3, 4, 5 tiểu khu 689 thuộc xã Phước Kim, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam nhưng không thực hiện các biện pháp an toàn phòng cháy dẫn đến cháy rừng, trong đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng diện tích rừng phòng hộ bị cháy là 52.316m^2, thiệt hại về lâm sản 245,575m^2 gỗ tròn các loại có giá trị theo định giá là 479.062.000 đồng. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội *"Hủy hoại rừng"* theo điểm c khoản 3 Điều 243 BLHS N 2015 *(sửa đổi, bổ sung N 2017)* là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Quốc T thì thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử bị cáo Nguyễn Quốc T mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt áp dụng 03 N tù là có cơ sở. Tại cấp phúc thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Tích Đ có đơn xin có ý kiến giảm nhẹ cho bị cáo nhưng xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp,

không nặng, đảm bảo tính răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc T xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[3] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2023/HS-ST ngày 31 tháng 8 N 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam về phần hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 243; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự N 2015 *(sửa đổi, bổ sung N 2017)*;

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Quốc T 03** *(Ba)* N tù về tội *"Hủy hoại rừng"*. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án *(ngày 23/11/2023)*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Đinh Tấn Long

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.